

LƯỢC SỬ CHÙA HÙNG LONG

Thôn Bình Trị, Xã Ninh Bình
Thị Xã Ninh Hoà, Tỉnh Khánh Hoà



LỜI NÓI ĐẦU

Hung Long Tự là ngôi chùa làng Bình Trị, từ xa xưa không truy cứu được năm khai sáng. Theo lời kể chỉ biết chùa do dân làng xây dựng rồi thỉnh Thầy trụ trì hết thế hệ trước đến thế hệ sau và trở thành tập tục của địa phương.

Ngày nay muốn hình dung lại ngôi chùa cổ ấy thật khó, vì vật chứng quá nghèo nàn, chỉ có 01 Bảo chúng, 02 chuông gia trì, dấu tích một hồ sen, 01 giếng cổ. Về nhân chứng các cụ cao tuổi trên 90-100 không còn nữa, chỉ còn một long vị của Đại Sư Thích Thanh Định trụ trì đời thứ 3. Về lời kể những chuyện liên hệ đến chùa mập mờ, không rõ nét, không chứng cứ.

Đề đem lại một sự xác thực về lịch sử chùa Hung Long này, với thiên tâm, thiên ý của các cụ hội người cao tuổi, viết nên sơ lược Lược sử chùa trong điều kiện vô cùng khó khăn và phức tạp.

Song tập Lược sử Hung Long Tự tạo tiền đề cho lịch sử của chùa làng, những ai hữu duyên đọc tập Lược sử này để mọi người biết được khái quát nguồn

LƯỢC SỬ CHÙA HÙNG LONG (Ninh Hoà - Khánh Hoà) * www.phatgiaodaichung.com

gốc ngôi chùa, nơi vun bồi giá trị đạo đức tâm linh. Với mục đích khơi dậy, đánh thức tâm khảm con người càng yêu quê hương, xóm làng hơn. Từ đó gìn giữ, bảo vệ và phát huy hơn nữa để ngôi chùa ngày càng nguy nga, đồ sộ, tráng lệ, đẹp đẽ, sánh vai nét đẹp văn hóa với các làng lân cận, lưu lại cho địa phương những dấu vết cổ xưa mà các bậc tiền bối đã cố công vun bồi. Hơn thế nữa, nó giúp cho thế hệ hậu lai ghi nhớ ơn người có công đóng góp xây dựng cái nôi tâm linh tín ngưỡng, biểu tượng thiêng liêng của quê cha đất tổ. Dù cho đi đâu về đâu, con cháu dựa vào đây hiểu biết tường tận nguồn gốc ngôi chùa quê hương mình.

Trải qua quá trình biên soạn nhưng tập Lược sử này sẽ không sao tránh khỏi sự vụng về thiếu sót trong quá trình thu thập, nó được xem như những hạt đầu mùa đang tách vỏ. Kính mong tất cả đóng góp ý kiến, bổ sung và xây dựng cho tập Hưng Long Tự đầy đủ hơn.

Xin chân thành tri ân những ai đã trực tiếp hay gián tiếp đóng góp để tập Lược sử này được hoàn thiện. Kính chúc quý vị vô lượng an lạc, vô lượng cát tường!

LỜI GIỚI THIỆU

Theo truyền thuyết kể rằng, Hưng Long Tự thuộc xã Bình Hòa (nay là thôn Bình Trị) vào thời kỳ sơ khai khoảng 300 năm trước, các bậc tiền bối truyền khẩu từ khi chúa Nguyễn Hoàng nghe lời khuyên Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm rằng: “Hoành Sơn nhất đái, vạn đại dung thân”. Do đó, đến năm Mậu Ngọ (1558) chúa Nguyễn vào Nam trấn thủ đất Thuận Hóa, mở mang bờ cõi, xây dựng vùng đất mới, nên việc tín ngưỡng thờ cúng và xây dựng Già Lam càng được nhà Vua quan tâm hơn. Bởi:

*“Xây chùa, tạc tượng, đúc chuông,
Trong ba việc ấy thập phương nên làm”.*

Qua các đời chúa Nguyễn, đạo Phật được sùng bái, người tin Phật ngày càng nhiều, chùa chiền được xây dựng khắp nơi.

Thiết nghĩ, Hưng Long Tự được xây dựng cùng thời với các chùa Bảo Long (Thuận Mỹ), Kim Long (Phú Hòa), Phước Long (Phước Lý), Khánh Long (Tuần Thừa) vào khoảng năm 1697... Tất cả các ngôi chùa đều nằm trong hệ thống Phật giáo thời bấy giờ nên tên của chùa có chung chữ Long. Chùa xây dựng theo lối kiến trúc cổ Trung Hoa, cổ lầu, tường gạch, bốn mái cong, lợp ngói âm dương, nội xông, ngoại chái, chạm trổ, long, lân, qui, phụng..., thờ nhiều tượng Phật bằng đất và đồng, chùa có Đại hồng chung 2 tạ, trống sấm kính 1,2m ; cao 1,6m, cùng nhiều bảo vật đáng giá khác.

Qua các thời kỳ thăng trầm của lịch sử, Hưng Long Tự bị tàn phá, đổ nát, mất mát... và được tôn tạo nhiều lần.

Chùa được xây cất ở giữa làng trên một địa điểm, cao ráo, sạch sẽ, kang trang, thanh tịnh, cách xa dân, chung quanh là đồng ruộng bao bọc theo hình: “ Sa

thủy lai long”. Diện tích khuôn viên chùa thời bấy giờ là 1,2ha, được thay đổi theo thời gian, qua nhiều thời kỳ khác nhau. Đến năm 1957, diện tích chỉ còn được 0,7050 ha.

Diện tích hiện nay của chùa theo bản đồ Khu Dân Cư thôn Bình trị, xã Ninh Bình chia làm 03 thửa như sau:

1. Diện tích nguyên thủy vườn cây chùa UBND xã Ninh Bình trưng dụng làm sân phơi HTXNN vào năm 1979, nay HTX không còn sử dụng nữa, số thửa 342, DT 2690 m².
2. Diện tích Vườn Dương và Hồ Sen chùa dân lấn chiếm, số thửa 427, DT 955m². Tổng cộng DT là 3645 m², nay chưa được quyền sử dụng.
3. Diện tích thực thụ chính điện và vườn cây số thửa 341, DT 3405 m².

...Và hiện nay chùa đang có nhu cầu xin lại DT 3645m² đã nằm ngoài sự quản lý trong thời gian qua.

Ngày nay, Hưng Long Tự tọa lạc giữa làng, đông giáp khu dân cư, tây giáp hương lộ, nam giáp khu dân cư, bắc giáp hương lộ, diện tích xây dựng công viên cây là 0,3ha (số thửa 341, DT: 3405m²).

Hưng Long Tự Qua Từng Thời Kỳ:

1. Từ năm 1697-1891 (194 năm)
2. Từ năm 1891-1947 (56 năm)
3. Từ năm 1947-1957 (10 năm)
4. Từ năm 1957-1975 (18 năm)
5. Từ năm 1975-2008 (33 năm)

Tất cả là 311 năm.

Từ năm 1697-1891 (194 năm)

Thời kỳ đầu chùa được xây dựng không đồ sộ và quy mô lớn. Một ngôi chùa nhỏ, xinh xắn, cổ lâu, tường gạch, mái cong, trên nóc gắn hình lưỡng long tranh châu, bốn bên chạm trổ tứ linh: long, lân, qui và phụng; mái dưới bốn góc đều uốn cong, có gắn hình đao lợn, hòa mình trong không gia hữu tình. Mái chùa đều lợp ngói âm dương tạo nên sắc thái hòa hợp:

*“Mái chùa che chở hồn dân tộc,
Nếp sống muôn đời của tổ tông”.*

Trong chánh điện chùa có Ban Tam Bảo, Ban Hậu Tổ, Ban nào cũng đầy đủ Tam sơn, Ngũ sự, Lư hương, Chân đèn, Đài nước, lục bình, Cổ bông bằng đồng, gồ và sứ. Trên an vị Đức Phật Bốn Sư và nhiều vị Phật khác; phía đông thờ Quan Thánh Đế Quân; phía tây có Ban thờ Tổ, án hậu thờ nhiều tượng Phật nhỏ bằng đồng và bằng đất, bàn ngoài cửa thờ ngài Hộ Pháp và ngài Tiêu Diện và miếu cô hồn, bên đông để giá Đại hồng chung, bên tây để giá sấm, có một bộ nhạc chùa, chính giữa bàn kinh, tràng phang treo hai bên. Bên ngoài có an trí bộ cờ rìa 04 lá,

cắm trước sân chùa vào ngày đại lễ. Trước chùa, xây một án phong, trồng nhiều hoa, có hồ sen trong vườn chùa, với nhiều cây ăn trái, và gốc cây me lớn, tất cả đều tạo nên nét đẹp thơ mộng và hoàn mỹ nơi chốn thiền môn. Nhìn ngôi chùa trông rất cổ kính và trang nghiêm, quang cảnh uy nghi với truyền thống lễ nghĩa, đạo tình và thắm đượm lòng người.

*“Chùa là văn hóa quê hương,
Là nơi thể hiện tình thương giống nòi”*

Chùa xây về hướng nam, góc vườn phía đông cách chùa 20m có 01 giếng nước xây bằng gạch cổ nay vẫn còn, cách giếng 5m có một cái hồ hình chữ nhật, 02 đầu bán nguyệt diện tích 180 m² được trồng sen nay vẫn còn, nhưng đã bị lấn chiếm. Đặc biệt góc vườn phía tây có cây me cổ thụ, gốc kính 1,2m(bị đốt cháy năm 1968).

Trong khoảng thời gian dài 194 năm, hiện tượng xâm thực, xói mòn, sự biến đổi của trời đất, chiến tranh và thăng trầm của lịch sử, chùa cũng theo đó biến thiên theo thời gian và năm tháng. Lòng dân vì sùng bái đạo Phật nên vẫn cố công tôn tạo nhiều lần và chùa mới tồn tại như ngày hôm nay.

Từ 1892-1901 cụ Trần Khánh¹ thủ tự

Năm 1902 chùa được trùng tu và cụ Lương Tín biệt hiệu Cai Chùa thủ tự.

Năm Thành Thái thứ 14, Nhâm Dần (1902) ông Trần Giáo và bà Đinh Thị Điệp cúng 01 Bảo chúng cao 40cm, kính 27cm.

Năm Duy Tân thứ 3(Kỷ Dậu) bà Phan Thị Đào và bà Phan Thị Dương cúng một chuông gia trì, trên thân chuông có khắc chữ: “Kiết tạo Hưng Long tự, phụng cúng gia trì, bát nguyệt sơ ngũ nhật, Duy Tân tam niên” (吉造興隆寺奉供加持捌月初伍日維新三年).

Năm 1923, ngài Lâm Văn Túc, pháp danh Thị Thủy, tự Hành Pháp hiệu Quảng Đức, đi vân du, hóa đạo một mình với chiếc bình bát theo hạnh đầu đà (khất thực) có đến Hưng Long Tự và ngôi thiền nơi gốc cổ thụ (gốc cây me), nay là Bồ Tát Thích Quảng Đức, và ngài đã kiến tạo, trùng tu 14 ngôi chùa trong đó có Hưng Long Tự này.

Năm 1925 đại Sư Thích Thanh Định, thế danh Phan Dụng (Phan Liễu)² trụ trì.

Năm 1938 cụ Trần Thập³ thủ tự.

Năm 1941 Thầy Lê Hòa Tú⁴ trụ trì.

¹ Người ngoài tỉnh

² Thầy Hai

³ Thầy năm Thập(con Cụ Trần Khánh)

⁴ Người Phú Yên, không rõ Pháp Danh

Năm 1946 giặc Pháp tấn công Ninh Hòa. Tháng 3 năm 1947 chùa Hưng Long bị phá hủy hoàn toàn. Tượng Phật và pháp khí thờ cúng được toàn dân tẩu tán dưới giếng nước và khắp nơi, sau bị thất lạc toàn bộ.

Tuy vậy, người dân vẫn một lòng kính tín Tam Bảo, hằng đêm cầu hội về nhà của Thầy Thích Thanh Định tụng niệm, tu tập.

Từ năm 1947-1957 (10 năm)

Năm 1950 thực dân Pháp dùng địa điểm chùa Hưng Long đóng đồn bót, hệ thống phòng thủ kiên cố, xây đúc lô cốt bê tông vững chắc, họ tập trung lương thực (lúa gạo). Năm 1953 giặc Pháp bị dân ta đánh bại ở nhiều nơi, chúng bị thua và rút bỏ đồn Bình Trị chạy về thị trấn Ninh Hòa...để lại 3 lô cốt bê tông trong khuôn viên chùa.

Năm 1957, sau khi Pháp rút quân khỏi Việt Nam, người dân bắt đầu xây dựng lại chùa.

Từ năm 1957-1975 (18 năm)

Ngày 13 tháng 03 năm 1957 (nhằm ngày 13 tháng 02 năm Đinh Dậu), dân làng khôi phục lại chùa, nhân dân đề cử các cụ Lương Xương thượng lương, cụ Đinh Sơn phân kim chiếu hướng, kiêm trưởng Đốc Công, cụ Trần Nho phó Đốc Công, cụ Nguyễn Tú thủ quỹ, cụ Nguyễn Ái thư ký, cụ Trương Chung chuyên biên, cụ Nguyễn Trảng thông tin, và cụ Bà Nguyễn Thị Cam, Võ Thị Thứ mua mãi... Tổng kinh phí xây dựng chùa lúc ấy là 42.299đ (bốn mươi hai nghìn hai trăm chín mươi chín đồng).

Sau đó, các Cụ cùng nhau thành lập Khuôn Hội Phật Giáo, bầu ban trị sự, cụ Đinh Sơn pháp danh Nguyên Tịnh sinh năm Kỷ Hợi (1899) làm Hội Trưởng, cụ Trần Nho sinh năm Bính Thân (1896) làm Hội Phó, cụ Nguyễn Tú sinh năm Kỷ Hợi (1899) làm thư ký, kiêm thủ quỹ. Các cụ vận động nhân dân trong làng và làng lân cận xây dựng lại ngôi chùa quay về hướng nam (nay dùng làm hậu Tổ), cùng lúc ấy mời cụ Trương Giả thủ tự.

Năm 1964, thỉnh tượng Phật Thích Ca⁵

Năm 1964, Khuôn Hội chuyển giao cho làng và thỉnh Thầy Lê Hòa Tú trụ trì.

Năm 1969, Đại đức Thích Nguyên Nhượng⁶ thế danh Võ Tùng Chi trụ trì.

Năm 1969 làng đúc Đại Hồng Chung nặng 120kg cao 1,2m, đường kính 0,6m.

Vào ngày 12 tháng 07 năm Canh Tuất (1970), chùa xuống cấp trầm trọng, nhân dân đồng lòng xây dựng lại và đề cử cụ Trần Nho thượng lương, cụ Đinh Sơn

⁵ Nay vẫn còn

⁶ Người Phú Yên

phân kim, cụ Nguyễn Mậu Trưởng ban xây dựng, cụ Trần Đơn và Nguyễn Tư phó ban. Lúc ấy, chùa xây về hướng Bắc. Tổng kinh phí xây dựng: 81.340đ (tám mươi một ngàn ba trăm năm chục đồng). Đến ngày mùng 10 tháng 04 năm 1973, chùa tổ chức Trai Đàn chẩn tế, kỳ siêu bạt độ, cầu quốc thái dân an trong vòng ba ngày.

Từ năm 1975-2008 (33 năm)

Sau 30/4/1975, đất nước thống nhất. Đến năm 1978, trong công cuộc xây dựng Hợp Tác Xã Nông Nghiệp, chính quyền ‘tạm mượn’ Hậu Tổ làm Trụ Sở Ban Quản Trị Hợp Tác Xã Nông Nghiệp. Cuối năm 1979, Hợp Tác Xã trả lại cho địa phương.

Vào ngày 12 tháng 02 năm 1980, nhân dân địa phương cùng nhau tu sửa lại chùa. Lúc ấy, cụ Nguyễn Mậu làm Trưởng Ban, cụ Nguyễn Yêm làm phó ban, cụ Trần Cang trưởng Ban hộ tự, Lê Canggih thư ký, Võ Mậu làm thủ quỹ và ủy viên là Trương Chơn và Trần Đơn. Tổng chi phí là 1.503.500đ (một triệu năm trăm linh ba nghìn năm trăm đồng). Cùng lúc ấy, nhân dân cung thỉnh Đại đức Thích Nguyên Nhượng trụ trì. Năm 1992, Ngài Viên tịch và dân làng thỉnh Thầy Thích Quảng Nhựt trụ trì.

Năm 2004 công chùa xuống cấp, toàn thể Phật tử và dân làng đề cử các cụ Trương Hường, Trần Luớt, Võ Ngay, Võ Nhợ... làm ban xây dựng, ngân khoản do Phật tử đóng góp cùng thiện nam, tín nữ xa gần phát tâm cúng dường.

Với lòng thành kính với tâm hướng Phật, toàn thể Phật tử cùng các nhà từ thiện đóng góp tu sửa chùa ngày càng sạch đẹp như: lắp đặt nhà vòm nơi hậu sảnh, tráng xi-măng và lát men nơi sân tượng Quan Âm lộ thiên.

Năm 1992, qua sự giới thiệu của cụ Nguyễn Mậu, đoàn Phật tử Sài Gòn do Thượng Tọa Thích Thiện Trì và Trần Minh Hùng, Lương Kim Liên cúng dường tượng Quan Âm lộ thiên cùng 8 tôn tượng Chuẩn Đề, Địa Tạng, Quan Thánh (Quan Bình – Châu Xương), Long Thần Hộ Pháp và Đạt Ma tổ sư.

Từ 2008 cho đến nay

Với sự khát khao của Phật tử và nhân dân địa phương, vào tháng 08 năm 2008, làng đã đệ trình lên Giáo hội huyện nhà và đã cung thỉnh Đại Đức Thích Đức Hỷ⁷ trụ trì.

Đại Đức cùng với Phật tử xa gần đã cùng nhau xây dựng chùa ngày càng khang trang hơn. Một năm sau đó, Phật tử Nguyễn Thị Hai (Sài Gòn), Tạ Thị Kim Liên (Nha Trang) cúng dường hai chuông Gia Trì tám tay; Phật Tử Lê Thị Phương và các Phật tử khác ở Hà Nội cúng dường 5 bộ chân đèn đồng Đài Loan và nhiều pháp khí thờ khác an trí nơi chánh điện của chùa.

⁷ Tục danh Lê Văn Nhân (người Diên Khánh)

Đến năm 2010, xây dựng nhà Tăng diện tích 175m² và nhiều công trình phụ khác.

Đến năm 2011, vào mùa Phật Đản Phật tử Lê Thị Siêm pháp danh Bôn Trường cúng dường cặp chuông mõ gia trì an trí tại hậu tổ chùa.

Chùa Hưng Long sừng sững bên đường trông nguy nga, đồ sộ, vững bền với màu đất vàng sáng nhu trên nền xi-măng sanh xám, nổi bậc cả một vùng, đó là cổng Hưng Long Tự, xây dựng năm 2004 (Phật lịch 2548). Từ ngoài nhìn vào chùa, bên trong cổng, tượng Bồ Tát Quan Âm lộ thiên, đức độ. Thờ nữa là chánh điện, Phật lịch 2514 có hình cổ lâu, mái thẳng, máng thượng hạ, trên nóc gắn hình lưỡng hạc triều vạn, bốn góc mái gắn hình 4 đao lớn, giữa mái trước gắn hiệu chùa Hưng Long Tự, mặt tiền máng hạ ở giữa bức tranh “lưỡng long triều nguyệt”, bên hữu hoa văn ống sách, bên tả hoa văn bình cổ, mặt tiền văn đa: giữa hiệu chùa “Hưng Long Tự”, tả và hữu 2 bức tranh Phật Thích Ca xuất gia. Ngôi chùa xây dựng năm 1970 nối liền với Hậu Tổ⁸ cất năm 1957 tất cả đều xây gạch lợp ngói, nền móng kiên cố. Hậu Tổ đã một lần tu sửa rui, lách và thay ngói dẫy, phía phải Hậu Tổ là nhà đông vách đất, ngói dẫy sơ sài, chùa có sân trước, sân sau và giếng nước, hành lang hai bên trồng nhiều hoa Trang, cây cảnh, bông lá rậm màu xanh, vàng, đỏ. Vườn chùa là đất sản xuất: lúa, nếp, cây màu, bắp ngô, cạnh hàng rào chùa phía tây là hàng dừa lão trên 40 năm.

Vào trong chùa, bên hữu là Đại hồng chung cao 1,2m nặng 120 kg đường kính 0,6m; bên tả trống sấm kính 0,5m dài 1m, chính giữa là Ban thờ tượng Phật Chuẩn Đề (nay thờ Tây Phương Tam Thánh), trang trí bộ chân đèn đồng lớn và lư nhang cổ bằng đồng, độc bình, cổ bông... bên hữu tượng Long Thần, bên tả tượng Hộ Pháp, một bàn kinh đầy đủ chuông đồng và mõ lớn.

Chánh điện thờ tượng Phật Thích Ca lớn cao, sau tượng là bức tranh cội Bồ đề. Bên hữu tượng Quan Thánh, bên tả tượng Phật Địa Tạng. Nơi bốn cột treo tràng phang, hậu sảnh, nhà vòm bằng tôn sáng gọn, đẹp. Hậu Tổ, gian giữa an vị Tổ Đạt Ma, tả hữu thờ Bách Tánh chư tiên linh.

Bước chân vào chùa, cảnh thanh tịnh, hiền hòa, tinh diệu, ánh sáng lung linh, huyền ảo, làm cho lòng người hân hoan phát tâm tu niệm.

Từ ngàn xưa, người dân Bình Trị, thấm nhuần đạo đức Phật giáo, với tinh thần yêu nước nồng nàn, với truyền thống yêu quê hương, yêu dân tộc, với bản tính hiền hòa, giàu lòng nhân ái, hướng thiện, từ bi, hỷ xả, đậm đà bản sắc dân tộc.

Quả thật:

*“Quê tôi có gió bốn mùa,
Có trăng giữa tháng, có chùa quanh năm,
Chuông khuya, gió sớm, trăng rằm,
Chỉ thanh đạm thế âm thâm thế thôi,*

⁸ Trước 1957 là chính điện quay về hướng nam

*Mai này tôi bỏ quê tôi,
Bỏ trắng, bỏ gió chao ôi bỏ chùa”*

Song, để công việc xây dựng chùa qua các thời kỳ được sáng tỏ, dưới đây là những nhân chứng và vật chứng.

A. NHÂN CHỨNG:

1. Cụ Đinh Toàn sinh năm Tân Mùi (1931) con cụ Đinh Sơn hội trưởng ban trị sự chùa Hưng Long năm 1957-1964
2. Cụ Võ Tài sinh năm Tân Mùi (1931) người trong ban xây dựng chùa năm 1970 (chùa hướng Bắc hiện nay)
3. Cụ Trương Công Mậu sinh năm Bính Dần (1926) người địa phương tham gia cách mạng nay là cách mạng lão thành.
4. Cụ Trương Hùng sinh năm Bính Tý (1936) ban xây dựng công chùa hiện nay.

B. VẬT CHỨNG:

1. Một cái bảo chúng khắc bằng chữ nho : “Thành Thái năm Nhâm Dần tháng 9/1962”, Bảo chúng cao 40cm, kính 27cm
2. Một cái chuông lớn khắc bằng chữ nho một bên hông:
“Kiết tạo Hưng Long tự, phụng cúng gia trì, bát nguyệt sơ ngũ nhật, Duy Tân tam niên” (吉造興隆寺奉供加持捌月初伍日維新三年)

Và mới đây, bốn tự có suu tâm được Long Vị của Đại Sư Thanh Định. Với dòng chữ(奉為顯靈姓潘諱用受比丘戒法名青定號慈潤覺靈之位)

Hưng Long Tự là ngôi chùa có từ ngàn xưa vốn tồn tại mãi theo thời gian

BẢNG GHI THỨ TỰ CÁC VỊ TRỤ TRÌ CHÙA HƯNG LONG

Từ 1697-1891 (194 năm) không ghi nhận, tra cứu được thầy trụ trì.

Từ 1891-1901 cụ Trần Khánh thủ tự.

Từ 1901-1938 cụ Lương Tín thủ tự.

Từ 1925-1938 Đại Sư Thích Thanh Định trụ trì.

Từ 1938-1941 cụ Trần Thập trụ trì

Từ 1941-1947 Thầy Lê Hòa Tú trụ trì

Từ 1941-1957 chùa bị đốt cháy toàn bộ

Từ 1957-1992 Đại Đức Thích Nguyên Nhượng trụ trì.

Từ 1992-2008 Đại Đức Thích Quảng Nhựt trụ trì.

Từ 2008 đến nay Đại Đức Thích Đức Hỷ trụ trì

Chùa do dân làng xây dựng không có thầy Khai Sơn.

** Bản lược sử trên do bạn đọc “duchy****@yahoo.com” gửi đến trang nhà Phật Giáo Đại Chúng (12/3/2012), Trí Thắng biên tập và trình bày.*

www.phatgiaodaichung.com

LƯỢC SỬ CHÙA HƯNG LONG (Ninh Hoà - Khánh Hoà) * www.phatgiaodaichung.com